DANH MỤC VỊ TRÍ VIỆC LÀM

(Ban hành kèm theo Quyết định số 553 /QĐ-UBND ngày 23 /3/2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn)

TT	Nhóm công việc	Mã vị trí việc làm
1	**Nhóm vị trí việc làm lãnh đạo quản lý**	
1.1	Giám đốc Bệnh viện	PHCN-LĐQL.01
1.2	Phó giám đốc Bệnh viện	PHCN-LĐQL.02
1.3	Trưởng khoa	PHCN-LĐQL.03
1.4	Phó trưởng khoa	PHCN-LĐQL.04
1.5	Trưởng phòng	PHCN-LĐQL.05
1.6	Phó trưởng phòng	PHCN-LĐQL.06
1.7	Điều dưỡng trưởng	PHCN-LĐQL.07
1.8	Kỹ thuật y trưởng	PHCN-LĐQL.08
2	**Nhóm vị trí việc làm chức danh nghề nghiệp chuyên ngành**	
2.1	**Vị trí việc làm chức danh nghề nghiệp y tế**	
2.1.1	Bác sĩ cao cấp (hạng I)	PHCN-CDYT.01
2.1.2	Bác sĩ chính (hạng II)	PHCN-CDYT.02
2.1.3	Bác sĩ (hạng III)	PHCN-CDYT.03
2.1.4	Dược sĩ chính (hạng II)	PHCN-CDYT.04
2.1.5	Dược sĩ (hạng III)	PHCN-CDYT.05
2.1.6	Dược hạng IV	PHCN-CDYT.06
2.1.7	Điều dưỡng hạng II	PHCN-CDYT.07
2.1.8	Điều dưỡng hạng III	PHCN-CDYT.08
2.1.9	Điều dưỡng hạng IV	PHCN-CDYT.09
2.1.10	Kỹ thuật y hạng II	PHCN-CDYT.10
2.1.11	Kỹ thuật y hạng III	PHCN-CDYT.11
2.1.12	Kỹ thuật y hạng IV	PHCN-CDYT.12
2.1.13	Dinh dưỡng hạng II	PHCN-CDYT.13
2.1.14	Dinh dưỡng hạng III	PHCN-CDYT.14

TT	Nhóm công việc	Mã vị trí việc làm
2.1.15	Dinh dưỡng hạng IV	PHCN-CDYT.15
2.1.16	Y tế công cộng chính (hạng II)	PHCN-CDYT.16
2.1.17	Y tế công cộng (hạng III)	PHCN-CDYT.17
2.1.18	Khúc xạ nhãn khoa hạng III	PHCN-CDYT.18
2.1.19	Kỹ thuật thiết bị y tế III	PHCN-CDYT.19
2.1.20	Kỹ thuật thiết bị y tế IV	PHCN-CDYT.20
2.2	**Vị trí việc làm chức danh nghề nghiệp liên quan khác**	
2.2.1	Công tác xã hội viên hạng III	PHCN-CDLQ.01
2.2.2	Công nghệ thông tin hạng III	PHCN-CDLQ.02
3.	**Nhóm vị trí việc làm chức danh nghề nghiệp chuyên môn dùng chung**	
3.1	Chuyên viên về tổng hợp	PHCN-CMDC.01
3.2	Chuyên viên về hành chính – văn phòng	PHCN-CMDC.02
3.3	Chuyên viên về truyền thông	PHCN-CMDC.03
3.4	Chuyên viên về pháp chế	PHCN-CMDC.04
3.5	Chuyên viên về thống kê	PHCN-CMDC.05
3.6	Chuyên viên về tổ chức bộ máy	PHCN-CMDC.06
3.7	Chuyên viên về thi đua khen thưởng	PHCN-CMDC.07
3.8	Chuyên viên về kế hoạch đầu tư	PHCN-CMDC.08
3.9	Văn thư viên trung cấp	PHCN-CMDC.09
3.10	Kế toán trưởng/Phụ trách kế toán	PHCN-CMDC.10
3.11	Kế toán viên	PHCN-CMDC.11
3.12	Nhân viên Thủ quỹ	PHCN-CMDC.12
4	**Nhóm vị trí việc làm hỗ trợ, phục vụ**	
4.1	Nhân viên kỹ thuật	PHCN-HTPV.01
4.2	Nhân viên phục vụ	PHCN-HTPV.02

TT	Nhóm công việc	Mã vị trí việc làm
4.3	Nhân viên bảo vệ	PHCN-HTPV.03
4.4	Nhân viên lái xe	PHCN-HTPV.04
4.5	Hộ lý	PHCN-HTPV.05